

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 215/2024/HS-ST
Ngày 20 tháng 8 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Bá Toàn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Quân, ông Lò Văn Thôn

- Thư ký phiên tòa:

Ông Bùi Quang Hùng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa:

Ông Quàng Văn Cuộc - Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 8 năm 2024 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 229/2024/TLST-HS ngày 03 tháng 7 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 215/2024/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2024, đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Lường Văn T - Sinh ngày 10/4/2000 tại huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản Phèn Sàng, xã Mường Lầm, huyện Sông Mã, Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ giáo dục phổ thông: 10/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ, đảng phái: Không; Con ông Lường Văn Toa và bà Quàng Thị Ơm. Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/3/2024 cho đến nay. Có mặt.

2. Họ và tên: Thảo Nhịa P - Sinh ngày 02/5/1980 tại huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản Nộc Cốc, xã Đứa Mòn, huyện Sông Mã, Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ giáo dục phổ thông: 01/12; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ, đảng phái: Không; Con ông Thảo Cháng Cửa (đã chết) và bà Giàng Thị Sâu (đã chết). Có vợ là Lầu Thị Khua và có 01 con đã trưởng thành.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ, giam từ ngày 08/5/2024 cho đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 30 phút ngày 23/3/2024 tổ công tác Công an xã Mường Lầm làm nhiệm vụ phòng, chống ma túy tại bản Phèn Sàng, xã Mường Lầm, Sông Mã đã đến nhà Lường Văn T để test thử ma túy đối với T theo phiếu tố giác, phát giác của quần chúng nhân dân. Kết quả test thử ma túy T dương tính với chất ma túy, T thừa nhận bản thân có sử dụng ma túy, tổ công tác yêu cầu T nếu có cất giấu đồ vật vi phạm pháp luật thì tự giác giao nộp, T đã lấy từ dưới đệm ngủ ra 01 gói nilon màu xanh bên trong chứa chất bột liên kết màu trắng giao nộp cho tổ công tác (T khai nhận là Heroine cất giấu để sử dụng), tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng nghi ma túy.

Ngày 24/3/2024, tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã đã tiến hành mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng vật chứng và trích mẫu giám định đối với vật chứng nghi là ma túy thu giữ của T, kết quả: *Số chất bột liên kết màu trắng thu giữ của T có tổng khối lượng 0,16 gam, đã sử dụng hết làm mẫu giám định ký hiệu T.*

Kết luận giám định số 763/KL-KTHS ngày 26/3/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

“Mẫu ký hiệu T gửi giám định là ma túy; Loại Heroine (Heroin); có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,16 gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,16 gam loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất”. (BL số: 41, 42).

Ngày 28/3/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Lường Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Quá trình điều tra Lường Văn T khai nhận nguồn gốc số ma túy bị thu giữ là do xin được từ một người đàn ông tên P trú tại bản Nộc Cốc, xã Đứa Mòn, Sông Mã vào tối ngày 20/3/2024, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã tiến hành xác minh tại bản Nộc Cốc, xã Đứa Mòn thì có 15 người đàn ông tên P có độ tuổi từ 20 đến 50 tuổi, đã tiến hành thu thập ảnh của những người này để phục vụ công tác điều tra. Ngày 15/4/2024 đã tiến hành cho T nhận dạng qua ảnh đối với những người đàn ông tên P trú tại bản Nộc Cốc, xã Đứa Mòn, Sông Mã. Kết quả nhận dạng Lường Văn T khẳng định Thào Nhịa P sinh ngày 02/5/1980 là người đã cho T ma túy để sử dụng.

Ngày 08/5/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã đã ra Lệnh giữ người và bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Thào

Nhịa P, Thảo Nhịa P cũng thừa nhận việc được cho T ma túy khi T vào nhà xin vào tối ngày 20/3/2024. Cùng ngày, đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của P, thu tại góc nhà của P 01 bật lửa gas nhãn hiệu H-VIET đã qua sử dụng, 01 tàu tự chế bằng chai nhựa màu trắng, 01 mảnh giấy bạc.

Quá trình điều tra Thảo Nhịa P, Lương Văn T khai nhận: Khoảng 09 giờ ngày 20/3/2024 Thảo Nhịa P đem theo số tiền 100.000đ đi bộ từ nhà ra ngoài đường để tìm mua ma túy sử dụng, khi đi bộ đến cuối bản Nộc Cốc thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông, P bắt chuyện và hỏi mua được của người này 01 gói Heroine được gói bằng nilon màu xanh với số tiền 100.000đ. Sau khi mua được ma túy P đi bộ về nhà, đến nhà P mở gói ma túy trích lấy một ít ra sử dụng một mình bằng hình thức hít qua đường hô hấp, số ma túy còn lại P gói lại và cất trong túi áo đang mặc.

Khoảng 20 giờ 00 ngày 20/3/2024 Lương Văn T đang ở nhà thì có một người bạn của T tên Khánh đến chơi (T không biết họ và địa chỉ cụ thể nhà ở của Khánh, chỉ nghe Khánh nói nhà ở bản Phóng, xã Bó Sinh, Sông Mã). Tại đây T rủ Khánh đi lên xã Đứa Mòn, Sông Mã chơi, mục đích của T là tìm ma túy sử dụng, nhưng không nói cho Khánh biết, Khánh đồng ý. Sau đó Khánh điều khiển xe mô tô chở T đi lên xã Đứa Mòn chơi, khi đi đến khu vực bản Nộc Cốc, xã Đứa Mòn thì T bảo Khánh dừng lại chờ ở ngoài đường, còn T một mình đi vào nhà Thảo Nhịa P (do T và P đã quan biết nhau từ trước), khi gần đến trước cửa nhà thì T gọi P ra ngoài, gặp nhau T xin ma túy của P để sử dụng, P nói có rồi bảo T đi vào trong nhà, khi vào trong nhà thì P đưa điện thoại của mình cho T và nhờ T tải game bắn cá về máy của P, khi T tải xong game và trả điện thoại cho P thì P lấy gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu xanh cất trong túi áo đưa cho T, T nhận lấy rồi đi bộ ra chỗ Khánh và bảo Khánh chờ về nhà, trên đường về T không nói cho Khánh biết việc đang cất giấu ma túy. Khi về đến nhà, do có việc nên Khánh đi về luôn, còn T đi vào trong nhà vệ sinh mở gói Heroine xin được từ P rồi trích lấy một ít ra sử dụng, sử dụng xong T gói số ma túy còn lại cất giấu dưới đệm trên giường. Đến khoảng 21 giờ ngày 22/3/2024, T lại tiếp tục trích lấy một phần Heroine ra sử dụng, số còn lại T gói lại và cất ở vị trí cũ. Đến khoảng 20 giờ 30 ngày 23/3/2024, khi T đang ở nhà thì có tổ công tác Công an xã Mường Lầm đến test thử ma túy đối với T, đồng thời yêu cầu T giao nộp đồ vật vi phạm pháp luật cất giấu, T đã lấy gói ma túy đang cất giấu giao nộp cho tổ công tác, tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T, thu giữ vật chứng.

Tại Cáo trạng số 173/CT-VKSSM ngày 03 tháng 7 năm 2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử Lương Văn T và Thảo Nhịa P về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đối với người đàn ông mà P khai nhận bán ma túy cho mà P, quá trình điều tra do P không biết tên, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã không có căn cứ để mở rộng điều tra.

Tại phiên tòa kiểm sát viên thực hiện quyền công tố phát biểu quan điểm luận tội, sau khi phân tích nội dung vụ án, các tài liệu chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra cũng như diễn biến tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuyên bố các bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lường Văn T từ 01 năm 02 tháng - 01 năm 06 tháng tù.

Xử phạt bị cáo Thào Nhị P từ 01 năm 04 tháng - 01 năm 08 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy các vật chứng liên quan.

Buộc bị cáo Lường Văn T chịu án phí. Miễn nộp án phí cho bị cáo Thào Nhị P. Tuyên quyền kháng cáo cho các bị cáo.

Tại phiên tòa các bị cáo nhất trí với nội dung bản cáo trạng và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận, khi được nói lời sau cùng các bị cáo đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan, Người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tình tiết định tội: Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án và hoàn toàn nhất trí với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã. Các bị cáo khẳng định khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện.

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 23/3/2024, biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp ngày 08/5/2024; Vật chứng bị thu giữ; Kết luận giám định số 763/KL-KTHS ngày 26/3/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La; Các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung đối với các bị cáo về thời gian, địa điểm, diễn biến việc thực hiện hành vi phạm tội; Biên bản ghi lời khai của người chứng kiến và phù hợp với các chứng cứ khác trong hồ sơ.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 20/3/2024 sau khi mua được ma túy Thảo Nhịa P đã sử dụng một lần, số ma túy còn lại P đã cất giấu để sử dụng, cùng ngày Lương Văn T đã đến nhà P để xin ma túy sử dụng, T đã được P cho gói ma túy đang cất giấu. Sau khi xin được ma túy T mang về nhà và đã sử dụng hai lần, số ma túy còn lại T cất giấu để tiếp tục sử dụng, đến ngày 23/3/2024 hành vi cất giấu ma túy của Lương Văn T bị phát hiện, khối lượng ma túy bị thu giữ là 0,16 gam, loại Heroine. Do vậy Lương Văn T và Thảo Nhịa P phải cùng chịu trách nhiệm đối với số ma túy bị thu giữ. Hành vi các bị cáo thực hiện đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố và Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xét xử các bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan sai cho các bị cáo.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, các bị cáo nhận thức được việc tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng đã bất chấp pháp luật cố tình thực hiện tội phạm, hành vi phạm tội của các bị cáo không chỉ gây nguy hại cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, mà còn ảnh hưởng sức khỏe con người, đồng thời là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm khác.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và vai trò của các bị cáo: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo Lương Văn T sau khi bị bắt đã khai báo ra việc Thảo Nhịa P là người đã cho T ma túy, do đó được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm t khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Trong vụ án này các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với vai trò độc lập, không phải đồng phạm.

Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, khối lượng ma túy các bị cáo tàng trữ để quyết định một mức hình

phạt phù hợp, nhằm trừng phạt, cải tạo, giáo dục các bị cáo thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật, răn đe, phòng ngừa và thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy tại địa phương.

[5] Về hình phạt bổ sung: Gia đình các bị cáo đều có hoàn cảnh khó khăn, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: Các vật chứng liên quan cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về vấn đề khác liên quan đến vụ án: Đối với người đàn ông bị cáo P khai nhận đã bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra do bị cáo không biết được đối tượng cụ thể, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã không có căn cứ để mở rộng điều tra làm rõ là đảm bảo quy định.

Đối với người thanh niên tên Khánh là người đã điều khiển xe mô tô chở T đến xã Đứa Mòn vào tối ngày 20/3/2024. Qua điều tra, xác minh tại bản Phổng, xã Bó Sinh có một người tên Bạc Cầm Khánh sinh năm 1997. Tuy nhiên khi cho T nhận dạng qua ảnh thì T khẳng định người thanh niên chở T đi không phải là Bạc Cầm Khánh. T chỉ nghe người thanh niên này giới thiệu tên là Khánh, nhà ở bản Phổng, xã Bó Sinh, Sông Mã, T cũng chưa đến nhà Khánh bao giờ, T cũng không nhớ biển kiểm soát xe mô tô của Khánh nên không có căn cứ để xác minh làm rõ. Mặt khác, T cũng không nói cho Khánh biết mục đích đi tìm ma túy sử dụng và không nói cho T biết việc cất giấu ma túy trong người sau khi xin được.

[8] Về án phí: Bị cáo Thào Nhịa P là người dân tộc thiểu số sống vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nên được miễn án phí. Bị cáo Lương Văn T phải chịu án phí theo quy định.

[9] Về đề nghị của Kiểm sát viên: Đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và các vấn đề liên quan khác là phù hợp, nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về Điều luật áp dụng, Tội danh và Hình phạt:

1.1. Đối với bị cáo Lương Văn T: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Lương Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lương Văn T 01 năm 03 tháng tù - Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/3/2024.

1.2. Đối với bị cáo Thào Nhịa P: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Thào Nhịa P 01 năm 04 tháng tù - Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/5/2024.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh nilon màu xanh, 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã được bóc mở.

(các vật chứng được đựng trong một phong bì do Bưu điện Việt Nam phát hành được niêm phong, giấy dán niêm phong có mã số 0003846).

- Tịch thu tiêu hủy: 01 tàu tự chế, 01 bật lửa ga, 01 mảnh giấy bạc.

Theo Quyết định chuyển vật chứng số 164/QĐ-VKSSM ngày 03/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã và Biên Bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04/7/2024 giữa Công an huyện Sông Mã và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã.

3. Về án phí:

- Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Miễn nộp khoản tiền án phí hình sự cho bị cáo Thào Nhịa P.

- Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Các Điều 21, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Buộc bị cáo Lương Văn T phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 20/8/2024)./.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Sơn La;
- VKSND Tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Sông Mã;
- Công an huyện Sông Mã;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- Chi cục THADS;
- Sở TP;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Bá Toàn

